

Bản án số: 47/2021/HS-ST
Ngày 28-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Minh Hằng

Bà Dương Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân quận H, thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2021/HSST-QĐ ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh ngày 23 tháng 01 năm 1989 tại Hải Dương. Nơi cư trú: khu Dân cư Quảng Trí, phường P, thị xã K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Mười và bà Tạ Thị Bảy; có vợ là Nguyễn Thị Mi, có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/4/2021. Có mặt tại phiên tòa.

Đại diện bị hại: Ông Ngô N. Vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH H. Có mặt.

Người chứng kiến: Ông Lưu Đức T, ông Nguyễn Mạnh C. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 29 tháng 12 năm 2020, Trần Văn T là lái xe của Công ty TNHH Hùng Mạnh P điều khiển xe ô tô mang BKS 34C-235.80 chở cát từ Cát Hải đến dự án 19, Công ty TNHH P triển công nghiệp hậu cần BW Đình V thuộc khu công nghiệp Đình V, phường Đ 2, quận H, thành phố H theo sự phân công của Công ty. Sau khi đổ cát xong, T điều khiển xe rẽ phải vào đường 34m khu công nghiệp Đình V trước cửa dự án 19, bị cáo điều khiển xe đi theo hướng ngã 4 DAP đến ngã 4 nhà máy Kính. Khi đến ngã 4 nhà máy Kính, T nhận được điện thoại của Công ty báo quay lại công trình để chốt số lượng cát đã chở. T điều khiển xe quay lại và điều khiển xe đi trên làn đường theo chiều từ ngã 4 nhà máy Kính đi ngã 4 DAP, khi đến lối mở giữa hai đường, T điều khiển xe ô tô sang làn đường ngã 4 DAP đi ngã 4 nhà máy Kính và đỗ sát vào lề đường. Sau đó, T điều khiển xe ô tô đi lùi lại về hướng dự án 19 ở phía bên phải làn đường, khi T điều khiển xe ô tô đi lùi đến gần cổng dự án 19 thì ô tô va chạm với bà Hà Thị Bảy đang quét, dọn gạch, đá tại đó. Hậu quả bà Bảy bị ngã và bị bánh xe thứ ba bên trái xe đè qua và tử vong ngay tại chỗ. Ngay sau đó, Trần Văn T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H, thành phố H trình diện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 363/2020/TT ngày 30/12/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế H kết luận:

“1. Nạn nhân bị đa chấn thương:

- Chấn thương sọ não - hàm mặt gây biến dạng, gãy vỡ phức tạp xương hộp sọ, xương vùng hàm mặt, thoát hầu hết tổ chức não ra ngoài.

- Chấn thương ngực - bụng - khung chậu gây bầm tím, gãy vỡ phức tạp xương lồng ngực, xương cột sống ngực - thắt lưng, xương khung chậu, thoát các tạng trong ổ bụng ra ngoài qua vết thương đùi phải.

Vết bầm tím dạng vân lốp xe ô tô vùng lưng, mông.

2. Nguyên nhân chết:

Nạn nhân Hà Thị Bảy bị tai nạn giao thông chết ngay tại chỗ do đa chấn thương: Chấn thương sọ não - hàm mặt, chấn thương ngực, chấn thương bụng, chấn thương khung chậu nặng”.

+ Kết quả khám nghiệm hiện trường:

- Nơi xảy ra tai nạn trước cửa dự án số 19 đường 34m, KCN Đình V, phường Đ 2, quận H, H, lối vào dự án 19 rộng 19m, mặt đường trải đá dăm.

- Là đường hai chiều có dải phân cách cứng chia làm hai chiều đường riêng biệt, mỗi chiều đường rộng 7,5m. Mặt đường trải nhựa áp phan, đầu đường có biển “cấm đi ngược chiều”, hai bên có dải cây xanh.

- Điểm mốc là cột điện số FLH 069 trông trên dải phân cách cứng.

- Lấy mép dải phân cách cứng hướng từ ngã 4 DAP đi ngã 4 nhà máy kính làm chuẩn.

- Xe ô tô BKS 34C-235.80 đầu hướng đi ngã 4 nhà máy kính, đuôi hướng đi ngã 4 DAP xe có 3 trục bánh xe tính từ trước về sau, tâm trục bánh số 1 bên trái

cách đường chuẩn là 4,14m, cách mốc là 6,4m và điểm mốc tính vuông góc với điểm mốc là 3m; tâm trục bánh số 2 bên trái cách đường chuẩn là 14m; tâm trục bánh số 3 bên trái cách đường chuẩn là 4,1m.

- Nạn nhân nằm sấp đầu hướng đi ngã 4 DAP chân hướng đi ngã 4 nhà máy kính, chân và tay duỗi thẳng; tâm đầu cách đường chuẩn là 4,1m; tâm đầu chân phải cách đường chuẩn là 4,2m và cách tâm trục bánh số 3 bên trái xe ô tô BKS 34C-235.80 là 0,5m; xung quanh nạn nhân có nhiều tổ chức cơ thể người như óc, nội tạng (nghi của nạn nhân).

- Chổi quét bị gãy vỡ nằm song song chân phải của nạn nhân.

- Xềng cán gỗ để tại đầu cạch bên phải dải cây xanh hướng từ trong dự án số 19 đi ra đường 34m.

- + Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô đến 34C-235.80:

- Mặt lẫn lớp ngoài trục bánh xe số 3 bên trái xe ô tô có bám dính tổ chức dạng máu, thịt nghi là tổ chức cơ thể người của nạn nhân kích thước: 30cmx60cm, tâm cách chữ “S” của hàng chữ "MAXXIS" trên mặt ngoài cạnh lốp là 15cm, cách tâm trục bánh xe 55cm, cách chân van lốp xe 43cm.

- 01 (một) vết loang dạng máu, màu nâu đỏ nghi là máu của nạn nhân, kích thước: 07cmx10cm, tâm cách đầu chữ “S” của hàng chữ "MAXXIS" trên mặt ngoài cách lốp xe 75cm, cách tâm trục bánh xe 55cm, cách chân van 70cm.

- Mặt lẫn lớp xe bên trong của trục bánh xe số 3 bên trái có bám dính tạp chất màu nâu đỏ dạng máu, thịt nghi là tổ chức cơ thể người của nạn nhân kích thước: 30cmx45cm, tâm vết cách đầu chữ “S” của hàng "MAXXIS" trên mặt ngoài cạnh lốp ngoài của trục bánh số 3 bên trái là 70cm.

- Mặt ngoài cụm đèn xi nhan phía sau trục bánh số 3 bên trái có vết miết sạch bụi trên diện: 45cmx15cm, tâm vết cách đất 90cm; mặt sau chắn bùn của trục bánh số 3 bên trái có vết miết sạch bụi trên diện: 60cmx30cm, tâm vết cách đất là 55cm.

- + Tại bản kết luận giám định số 08/2021/GĐSH ngày 20/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H kết luận: *“Mẫu dấu vết thu tại mặt lẫn lớp ngoài của trục bánh số 3 bên trái của xe ô tô BKS 34C-235.80 có máu người - Là máu của bà Hà Thị Bảy”*.

- + Tại Công văn 260/SGTVT-HTGT&ATGT ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Sở Giao thông vận tải thành phố H, cung cấp thông tin xác định tuyến đường trong vụ tai nạn giao thông ngày 29 tháng 12 năm 2020: *“là đường tỉnh 356 là tuyến đường giao thông công cộng kết nối giao thông từ QL5 vào các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp Đình V”*.

Quá trình điều tra, Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên. Lời khai nhận tội của Trần Văn T phù hợp với lời khai của những người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông; Biên bản khám nghiệm tử thi và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận H giữ quyền công tố luận tội:

Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 15 đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

+ 01 giấy phép lái xe hạng C số 310161852023 của Trần Văn T, xét thấy bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề đề nghị Hội đồng xét xử trả lại Giấy phép lái xe cho bị cáo T.

+ Đối với 01 xe ô tô BKS 34C-235.80, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 058838 của xe ô tô BKS 34C-235.80, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc số 0040475 của xe BKS 34C-235.80, 01 giấy chứng nhận kiểm định số KD1705501 của xe ô tô BKS 34C-235.80, ngày 28 tháng 01 năm 2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H, thành phố H đã trả lại cho chủ sở hữu là Công ty TNHH Hùng Mạnh P.

- Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH thương mại dịch vụ Hùng Mạnh P và Trần Văn T đã bồi thường cho gia đình bà Hà Thị Bảy số tiền 222.000.000 đồng bao gồm thiệt hại về tính mạng của bà Hà Thị Bảy, mai táng phí, tổn thất về tinh thần và các khoản chi phí khác. Gia đình bà Hà Thị Bảy không có yêu cầu bồi thường dân sự cũng như không có đề nghị gì khác nên không đặt ra vấn đề xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận H. Trong lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn, hối lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Khoảng 08 giờ 05 phút ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại khu vực trước cổng ra vào của dự án 19, Công ty TNHH P triển công nghiệp hậu cần BW Đình V thuộc khu công nghiệp Đình V, phường Đ 2, quận H, thành phố H, bị cáo T có giấy phép lái xe, khi điều khiển xe ô tô BKS 34C-235.80 đi lùi thiếu quan sát phía sau va chạm làm bà Hà Thị Bảy tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ, quy định: *“Khi lùi xe, người điều khiển phải quan sát phía sau, có tín hiệu cần thiết và chỉ khi nào thấy không nguy hiểm mới được lùi”*. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng, xâm phạm đến quyền được bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị án xã hội nên cần thiết phải có hình phạt nghiêm đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân: Trước lần phạm tội này bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu. Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra trình diện tại công an; trong quá trình điều tra bị cáo đã ý thức được hành vi gây ra, nên đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại; đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Do nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo lần đầu phạm tội và phạm tội do lỗi vô ý, đồng thời bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên khi áp dụng hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt cách ly bị cáo mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo ngoài xã hội và giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục theo Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách phù hợp và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

[8] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định. Xét thấy, bị cáo lần đầu phạm tội, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó

khẩn, bị cáo là lao động chính và không có nghề nghiệp gì khác nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 2, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, Khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số 310161852023 tuy đã hết thời hạn sử dụng nhưng thuộc loại giấy tờ có giá trị khi bị cáo làm thủ tục hành chính để cấp lại. Vì vậy, Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 310161852023 đứng tên Trần Văn T.

+ Đối với 01 xe ô tô BKS 34C-235.80, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 058838 của xe ô tô BKS 34C-235.80, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc số 0040475 của xe BKS 34C-235.80, 01 giấy chứng nhận kiểm định số KD1705501 của xe ô tô BKS 34C-235.80, ngày 28 tháng 01 năm 2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H, thành phố H đã trả lại cho chủ sở hữu là Công ty TNHH Hùng Mạnh P.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH thương mại dịch vụ Hùng Mạnh P và bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 222.000.000đồng. Gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xét. Số tiền Công ty Hùng Mạnh P bỏ ra để bồi thường nếu sau này bị cáo không thanh toán sẽ khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 260 ; điểm b, s Khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn T 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 86, Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 310161852023 đứng tên Trần Văn T.

3. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. H;
- VKSND TP. H;
- VKSND quận H;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THA DS quận H;
- Phòng PV 06- Công an TP.H;
- Cơ quan điều tra - Công an quận H;
- Cơ quan thi hành án hình sự - Công an quận H;
- Các bị cáo;
- UBND thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Cường

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Hồng Vân Nguyễn Minh Hằng

Nguyễn Ngọc Cường

Nơi nhận:

- TAND TP. H;
- VKSND TP. H;
- VKSND quận H;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THA DS quận H;
- Phòng PV 06- Công an TP.H;
- Cơ quan điều tra - Công an quận H;
- Cơ quan thi hành án hình sự - Công an quận H;
- Các bị cáo;
- UBND phường Hải Thành, quận Dương Kinh, HP;
- UBND xã Dân Chủ, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;
- UBND phường Hợp Đức, quận Đồ Sơn, HP;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Cường

